Phụ lục 81
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG BẢNG GIÁ ĐẤT LẦN ĐẦU TỈNH AN GIANG
ÁP DỤNG TỪ NGÀY 01 THÁNG 01 NĂM 2026
XÃ BA CHÚC

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2026/NQ-HĐND ngày tháng năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang)

A. ĐẤT Ở

Sửa đổi, bổ sung nội dung tại số thứ tự 4, 10, 25, 35, 36, 37, 38, 39, 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 66, 67 Phụ lục 81 ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m2

TT	Số TT PL81 theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND	Tên đường	Giá đất	Ghi chú
I	**SỬA TÊN ĐƯỜNG VÀ CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI KHÁC**			
1	4	Đường Hà Văn Nết: Đường Xóm bún - ĐH81	1.350	Sửa tên đường (Tên cũ: Đường Hà Văn Nết: Đường Xóm bún - Hương lộ)
2	10	ĐH 81: Ngã 3 nhà bia tưởng niệm - Trạm sạc Vinfast đất ông Hữu Lễ	783	Sửa tên đường (Tên cũ: ĐH 81: Ngã 3 nhà bia tưởng niệm - giáp ranh Lê Trì cũ)
3	25	Đường Chùa An Lập (cổng phụ): ĐH81 - Miếu bà Ô Vàng	580	Sửa tên đường (Tên cũ: Đường Chùa An Lập (cổng phụ): Hương lộ đến giáp ranh xã Lê Trì cũ)
4	35	Đất ở nông thôn nằm tại trung tâm chợ xã: Chợ Lạc Quới	650	Sửa giá do sai sót khi biên tập Nghị quyết 16, sửa đổi lại giá theo đúng Quyết định 31/2025/QĐ-UBND của UBND tỉnh An Giang

TT	Số TT PL81 theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND	Tên đường	Giá đất	Ghi chú
5	36	Đất ở tại nông thôn tiếp giáp Quốc lộ N1		
		- Ranh Vĩnh Gia đến Cầu Lạc Quới 1	450	Sửa tên đường (Tên cũ: Ranh Vĩnh Gia cũ, Lạc Quới cũ - Kênh Xã Võng) Sửa giá do sai sót khi biên tập Nghị quyết 16, sửa đổi lại giá theo đúng Quyết định 31/2025/QĐ-UBND của UBND tỉnh An Giang
		- Cầu Lạc Quới 1 đến Ranh Tịnh Biên	313	Sửa tên đường (Tên cũ: Kênh Xã Võng - Ranh Tịnh Biên) Sửa giá do sai sót khi biên tập Nghị quyết 16, sửa đổi lại giá theo đúng Quyết định 31/2025/QĐ-UBND của UBND tỉnh An Giang
6	37	Đường tỉnh 955B: Quốc lộ N1 - cầu sắt giữa	188	Sửa tên đường (Tên cũ: Đường tỉnh 955B: Quốc lộ N1 - cầu Vĩnh Thông) Sửa giá do sai sót khi biên tập Nghị quyết 16, sửa đổi lại giá theo đúng Quyết định 31/2025/QĐ-UBND của UBND tỉnh An Giang

TT	Số TT PL81 theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND	Tên đường	Giá đất	Ghi chú
7	38	Tuyến dân cư Cơ Đê (Vĩnh Phú- Vĩnh Quới)	125	Sửa giá do sai sót khi biên tập Nghị quyết 16, sửa đổi lại giá theo đúng Quyết định 31/2025/QĐ-UBND của UBND tỉnh An Giang
8	39	Tuyến dân cư Cơ Đê Vĩnh Hòa	125	Sửa giá do sai sót khi biên tập Nghị quyết 16, sửa đổi lại giá theo đúng Quyết định 31/2025/QĐ-UBND của UBND tỉnh An Giang
9	40	Đường kênh T5 - giáp Ranh Vĩnh Gia	250	Sửa giá do sai sót khi biên tập Nghị quyết 16, sửa đổi lại giá theo đúng Quyết định 31/2025/QĐ-UBND của UBND tỉnh An Giang
10	41	Tuyến dân cư Cơ Đê Vĩnh Thuận	125	Sửa giá do sai sót khi biên tập Nghị quyết 16, sửa đổi lại giá theo đúng Quyết định 31/2025/QĐ-UBND của UBND tỉnh An Giang
11	42	Đường kênh mới: Cầu Lạc Quới - Mương 9 xị	150	Sửa giá do sai sót khi biên tập Nghị quyết 16, sửa đổi lại giá theo đúng Quyết định 31/2025/QĐ-UBND của UBND tỉnh An Giang

TT	Số TT PL81 theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND	Tên đường	Giá đất	Ghi chú
12	43	Đường bờ tây T5, ấp Vĩnh Thuận: TDC cơ đê Vĩnh Thuận - giáp ranh xã Vĩnh Gia, Vĩnh Phước cũ	125	Sửa giá do sai sót khi biên tập Nghị quyết 16, sửa đổi lại giá theo đúng Quyết định 31/2025/QĐ-UBND của UBND tỉnh An Giang
13	44	Cặp bờ bắc kênh Vĩnh Tế: Bờ Đông kênh Rỏ Rẽ, ấp Vĩnh Hòa - Miểu Ông Chín, Ấp Vĩnh Quới	120	Sửa giá do sai sót khi biên tập Nghị quyết 16, sửa đổi lại giá theo đúng Quyết định 31/2025/QĐ-UBND của UBND tỉnh An Giang
14	45	Đường bờ Đông kênh Xã Võng, Ấp Vĩnh Quới: Cầu Lạc Quới 1 - hết tuyến ngã ba kênh Xã Võng và kênh T6	120	Sửa giá do sai sót khi biên tập Nghị quyết 16, sửa đổi lại giá theo đúng Quyết định 31/2025/QĐ-UBND của UBND tỉnh An Giang
15	46	Đường cặp bờ bắc kênh Vĩnh Tế, ấp Vĩnh Quới: cặp mang cá cầu Lạc Quới 1 - đối diện xã đội Lạc Quới	120	Sửa giá do sai sót khi biên tập Nghị quyết 16, sửa đổi lại giá theo đúng Quyết định 31/2025/QĐ-UBND của UBND tỉnh An Giang
16	47	Đường Miểu Ông Chín, 02 bên mép đường: Miểu Ông Chín - đường vành đai biên giới	120	Sửa giá do sai sót khi biên tập Nghị quyết 16, sửa đổi lại giá theo đúng Quyết định 31/2025/QĐ-UBND của UBND tỉnh An Giang

TT	Số TT PL81 theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND	Tên đường	Giá đất	Ghi chú
17	48	Đường kênh T6 bờ đông và bờ tây: Cầu T6 - cầu sắt ngang kênh T6 ranh Ba Chúc cũ và Lạc Quới cũ	120	Sửa giá do sai sót khi biên tập Nghị quyết 16, sửa đổi lại giá theo đúng Quyết định 31/2025/QĐ-UBND của UBND tỉnh An Giang
18	49	Đường bờ tây kênh 24: Cầu kênh 24 - ĐH81	120	Sửa giá do sai sót khi biên tập Nghị quyết 16, sửa đổi lại giá theo đúng Quyết định 31/2025/QĐ-UBND của UBND tỉnh An Giang
19	51	Đất ở nông thôn tiếp giáp Đường tỉnh: Đường tỉnh 949	180	Sửa giá do sai sót khi biên tập Nghị quyết 16, sửa đổi lại giá theo đúng Quyết định 31/2025/QĐ-UBND của UBND tỉnh An Giang
20	52	ĐH81: Trạm sạc Vinfast đất ông Hữu Lễ - Ngã ba Sóc Tức	360	Sửa tên đường (Tên cũ: Trạm sạc Vinfast đất ông Hũ Lễ - Ngã ba Sóc Tức) Sửa giá do sai sót khi biên tập Nghị quyết 16, sửa đổi lại giá theo đúng Quyết định 31/2025/QĐ-UBND của UBND tỉnh An Giang

TT	Số TT PL81 theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND	Tên đường	Giá đất	Ghi chú
21	53	Tuyến Dân Cư 24 - Cây Dầu (Lê Trì cũ)	656	Sửa tên đường (Tên cũ:Tuyến Dân Cư 24 - Cây Dầu) Sửa giá do sai sót khi biên tập Nghị quyết 16, sửa đổi lại giá theo đúng Quyết định 31/2025/QĐ-UBND của UBND tỉnh An Giang
22	54	Đường cặp hông Công an xã Lê Trì cũ: ĐH81 - giáp ranh Núi Dài	240	Sửa giá do sai sót khi biên tập Nghị quyết 16, sửa đổi lại giá theo đúng Quyết định 31/2025/QĐ-UBND của UBND tỉnh An Giang
23	55	Khu Dân Cư Trung An	240	Sửa giá do sai sót khi biên tập Nghị quyết 16, sửa đổi lại giá theo đúng Quyết định 31/2025/QĐ-UBND của UBND tỉnh An Giang
24	56	Khu Dân Cư ấp Sóc Tức	240	Sửa giá do sai sót khi biên tập Nghị quyết 16, sửa đổi lại giá theo đúng Quyết định 31/2025/QĐ-UBND của UBND tỉnh An Giang
25	57	Khu Dân Cư N8	240	Sửa giá do sai sót khi biên tập Nghị quyết 16, sửa đổi lại giá theo đúng Quyết định 31/2025/QĐ-UBND của UBND tỉnh An Giang

TT	Số TT PL81 theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND	Tên đường	Giá đất	Ghi chú
26	66	Các tuyến đường khác có độ rộng đường >=3m	130	Sửa tên đường (Tên cũ: Các tuyến đường khác có nền đường >=3m được trải bê tông hoặc nhựa)
27	67	Các tuyến đường khác có độ rộng đường <3m	110	Sửa tên đường (Tên cũ: Các tuyến đường khác có nền đường <3m được trải bê tông hoặc nhựa)
II	**HỦY BỎ**			
1	68	Các tuyến đường còn lại	88	Huỷ bỏ

B. ĐẤT NÔNG NGHIỆP

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m2

TT	Số TT PL81 theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND	Loại đất	Giá đất	Ghi chú
I	**I**	**Xã Ba Chúc (ấp Núi Nước, ấp Thanh Lương, ấp An Bình, ấp An Định A, ấp An Định B, ấp An Hòa A, ấp An Hòa B)**		
1	1	Đất trồng cây hàng năm, đất có mặt nước nuôi trồng thủy sản		
		Tiếp giáp đường: Đường Trần Thanh Lạc, Đường Phan Thị Ràng, Đường Ngô Tự Lợi, Đường Hà Văn Nết, Đường vào BCHQS TT.Ba Chúc, Đường Trịnh Ngọc Ảnh, Đường Thất Sơn	78	Sửa tên đường (Tên cũ: Tiếp giáp đường loại 1, loại 2)

TT	Số TT PL81 theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND	Loại đất	Giá đất	Ghi chú
		Tiếp giáp đường: Đường tỉnh 955B, Đường Thủy Đài Sơn, ĐH81, Đường An Định, Đường Liên Hoa Sơn, Đường Xóm Bún, Đường Cần Vương, Đường vào Tha La, Đường cặp hông UBND TT. Ba Chúc, Đường An Hòa, Đường Phổ Đà, Đường Thanh Lương, Đường Ngọa Long Sơn, Tuyến dân cư 24 cây dầu, Đường vào Ô Đá, Đường lên Miếu Kim Tra, Đường cặp hông Trường Trung học Phổ thông Ba Chúc, Đường Chùa An Lập (cổng phụ), Đường lên Chùa Ông Chín, Đường Lò Rèn (Ông Tám Béo), Đường lên Bãi Rác (Khu vực Giếng Bà 5), Đường lên Chùa Bửu Quang, Đường Sóc Đồng Tô 1, Đường Sóc Đồng Tô 2, Đường kênh T6, Đường kênh Ông Tà vô xã Vĩnh Gia	59	Sửa tên đường (Tên cũ: Tiếp giáp đường loại 3)
2	2	Đất trồng cây lâu năm		
		Tiếp giáp đường: Đường Trần Thanh Lạc, Đường Phan Thị Ràng, Đường Ngô Tự Lợi, Đường Hà Văn Nết, Đường vào BCHQS TT.Ba Chúc, Đường Trịnh Ngọc Ảnh, Đường Thất Sơn	104	Sửa tên đường (Tên cũ: Tiếp giáp đường loại 1, loại 2)

TT	Số TT PL81 theo Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND	Loại đất	Giá đất	Ghi chú
		Tiếp giáp đường: Đường tỉnh 955B, Đường Thủy Đài Sơn, ĐH81, Đường An Định, Đường Liên Hoa Sơn, Đường Xóm Bún, Đường Cần Vương, Đường vào Tha La, Đường cặp hông UBND TT. Ba Chúc, Đường An Hòa, Đường Phổ Đà, Đường Thanh Lương, Đường Ngọa Long Sơn, Tuyến dân cư 24 cây dầu, Đường vào Ô Đá, Đường lên Miếu Kim Tra, Đường cặp hông Trường Trung học Phổ thông Ba Chúc, Đường Chùa An Lập (cổng phụ), Đường lên Chùa Ông Chín, Đường Lò Rèn (Ông Tám Béo), Đường lên Bãi Rác (Khu vực Giếng Bà 5), Đường lên Chùa Bửu Quang, Đường Sóc Đồng Tô 1, Đường Sóc Đồng Tô 2, Đường kênh T6, Đường kênh Ông Tà vô xã Vĩnh Gia	85	Sửa tên đường (Tên cũ: Tiếp giáp đường loại 3)